

Phụ lục II
CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM 2026
(Kèm theo Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 18/12/2025 của HĐND xã Mai Sơn)

1. Tiếp tục triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách phù hợp với yêu cầu phát triển; tập trung tháo gỡ khó khăn, cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh

1.1. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước để dẫn dắt chuyển đổi số, từng bước thực hiện chính quyền điện tử, cải thiện hình thức cung cấp dịch vụ công theo hướng trực tuyến phục vụ người dân và doanh nghiệp, mọi lúc, mọi nơi.

1.3. Tập trung tháo gỡ khó khăn, cải cách thủ tục hành chính; thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; tăng cường đối thoại, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật đối với các cấp chính quyền và người dân, doanh nghiệp, tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật của người dân và doanh nghiệp.

1.4. Công khai, minh bạch quy trình, thủ tục hành chính đơn giản, dễ hiểu, dễ tra cứu, cập nhật thường xuyên đầy đủ thông tin đối với các quy trình thủ tục hành chính, các quy hoạch về sử dụng đất, quy hoạch ngành, quy hoạch chung xây dựng; các thông tin về ngân sách, mời thầu... để nhà đầu tư, cộng đồng doanh nghiệp dễ tiếp cận và tìm hiểu cơ hội đầu tư, kinh doanh.

2. Huy động và sử dụng có hiệu quả nguồn lực cho đầu tư phát triển gắn với phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội

2.1. Tổ chức điều hành dự toán chi ngân sách đảm bảo yêu cầu siết chặt kỷ cương, kỷ luật tài chính; chủ động sử dụng dự phòng và nguồn lực tại chỗ để chi phòng, chống dịch bệnh và các nhiệm vụ chi quan trọng, cấp bách, đột xuất phát sinh theo quy định. Tăng cường quản lý, chống thất thu, chuyển giá, gian lận thương mại, trốn thuế; quản lý 100% người nộp thuế, thu kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí phát sinh. Thực hiện chính sách bồi dưỡng nguồn thu ổn định, bền vững; tăng cường khai thác nguồn thu mới. Thực hiện tốt công tác đánh giá, phân tích, dự báo những yếu tố ảnh hưởng đến nguồn thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, tập trung đánh giá, khai thác các nguồn thu tiềm năng, điều chỉnh phạm vi, đối tượng. Công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; giải quyết nhanh các thủ tục về bồi thường giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất sạch; tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất, cho thuê đất, chuyển quyền sử dụng đất; quản lý và khai thác hiệu quả các nguồn lực đầu tư từ đất.

2.2. Quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư của Nhà nước. Triển khai hiệu quả vốn đầu tư công, có giải pháp mạnh mẽ, quyết liệt, sớm khắc phục các tồn tại, hạn chế để đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án, giải ngân vốn đầu tư công.

2.3. Đẩy mạnh huy động xã hội hóa đầu tư phát triển, nâng cao vai trò quản lý nhà nước, tạo điều kiện, khuyến khích các thành phần kinh tế, các doanh nghiệp tham gia đầu tư; giải quyết dứt điểm các khó khăn vướng mắc trong triển khai các dự án thu hút đầu tư chậm tiến độ.

2.4. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội theo hướng đồng bộ, từng bước hiện đại, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế nhanh và bền vững.

3. Đẩy mạnh phát triển sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất, hiệu quả và sức cạnh tranh của các ngành, lĩnh vực, sản phẩm.

3.1. Đẩy mạnh cơ cấu lại nông nghiệp theo hướng phát triển nông nghiệp công nghệ cao, sản xuất hàng hóa lớn, thích ứng với biến đổi khí hậu, nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững gắn với xây dựng nông thôn mới; đẩy mạnh phát triển thị trường tiêu thụ nông sản trong nước và ngoài nước.

Triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp theo Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Chính phủ về phát triển kinh tế tư nhân, trong đó tập trung một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm như: Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân phát triển sản xuất, kinh doanh; kích cầu tiêu dùng, đẩy mạnh xúc tiến thương mại; thúc đẩy phát triển dịch vụ logistics, vận tải đường bộ, ... Tăng cường phát triển các động lực tăng trưởng mới trên nền tảng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kinh tế số; thông tin, hỗ trợ cho doanh nghiệp và hợp tác xã tiếp cận vốn phục vụ sản xuất, kinh doanh.

3.2. Khai thác, phát huy tiềm năng, nâng cao giá trị gia tăng, thu hút đầu tư phát triển công nghiệp, mở rộng năng lực sản xuất nhất là các sản phẩm công nghiệp chế biến sâu, gắn với xây dựng thương hiệu tìm kiếm, mở rộng thị trường tiêu thụ và đẩy mạnh xuất khẩu; khai thác tiềm năng các vùng nguyên liệu, đẩy mạnh sản xuất, nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh của sản phẩm công nghiệp địa phương; hỗ trợ, tạo điều kiện để các chủ đầu tư khai thác hiệu quả công suất các nhà máy chế biến trên địa bàn.

3.3. Tiếp tục duy trì và phát huy hiệu quả các hoạt động xúc tiến thương mại, đa dạng hóa các loại hình xúc tiến thương mại, ứng dụng công nghệ số vào hoạt động xúc tiến thương mại.

3.4. Đẩy mạnh phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn, củng cố, nâng cao năng lực hoạt động của hợp tác xã hiện có, khuyến khích các hợp tác xã mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, phát triển số lượng thành viên, tăng cường huy động vốn để mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh; tăng cường hợp tác, liên kết với các doanh nghiệp có năng lực, đẩy mạnh khâu sơ chế, bảo quản, chế biến và tiêu thụ nông sản sau thu hoạch.

4. Phát triển kinh tế đi đôi với bảo đảm an sinh xã hội, phúc lợi xã hội, phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa - xã hội

4.1. Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của hệ thống y tế, tạo nền tảng vững chắc để phát triển hệ thống y tế công bằng, hiệu quả, chất lượng và bền vững, đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe ngày càng cao của các tầng lớp nhân dân. Phân đầu mọi người dân đều được quản lý, chăm sóc sức khỏe; nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và tinh thần thái độ phục vụ tại các cơ sở điều trị; đẩy mạnh việc triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử của người dân. Thực hiện đồng bộ các giải pháp để phát triển dân số bền vững, hạn chế mất cân bằng giới tính khi sinh, nâng cao chất lượng

dân số. Duy trì và mở rộng đối tượng dân số tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, tiến tới thực hiện bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế toàn dân. Tập trung nguồn lực đầu tư để nâng cao chất lượng công tác chăm sóc sức khỏe, đặc biệt là y tế cơ sở.

4.2. Xây dựng và phát triển văn hóa toàn diện, bền vững, tiên tiến, đậm đà bản sắc văn hóa các dân tộc; nâng cao chất lượng các hoạt động và văn hóa, thể thao; thực hiện tốt cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh” và phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với thực hiện Chương trình xây dựng “Nông thôn mới”, phong trào “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”. Tăng cường quản lý các lễ hội, hoạt động văn hóa, thể thao.

4.3. Đẩy mạnh công tác thông tin truyền thông đảm bảo công khai, minh bạch, kịp thời và hiệu quả, tạo sự đồng thuận xã hội, đấu tranh chống lại các thông tin xuyên tạc, sai sự thật, chống phá chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng viễn thông hiện đại, an toàn có dung lượng lớn, tốc độ cao; cung cấp các dịch vụ viễn thông với chất lượng tốt. Triển khai có hiệu quả Nghị quyết của Ban Thường vụ tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Sơn La giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; tập trung chuyển đổi số để tạo nền tảng, cơ sở cho hoàn thiện chính quyền điện tử, hướng tới chính quyền số, phát triển dịch vụ đô thị thông minh.

4.4. Huy động, lồng ghép các nguồn lực để đầu tư phát triển hệ thống y tế cơ sở; nâng cấp trang thiết bị, cơ sở vật chất; nâng cao năng lực khám, chữa bệnh và chất lượng chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân. Triển khai hiệu quả các chương trình, dự án, chiến lược quốc gia về y tế; chủ động phòng, chống dịch bệnh, không để dịch lớn xảy ra. Quan tâm phát triển đội ngũ cán bộ y tế; chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp và thu hút đội ngũ y, bác sĩ có trình độ chuyên môn cao làm việc tại địa phương.

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân nâng cao ý thức chăm sóc sức khỏe, chủ động phòng, chống dịch bệnh; đẩy mạnh vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế, bảo đảm tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân. Nâng cao hiệu quả triển khai các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế, các hoạt động y tế dự phòng, vệ sinh an toàn thực phẩm, tiêm chủng mở rộng.

Tăng cường quản lý nhà nước về công tác dân số trong tình hình mới; chú trọng nâng cao chất lượng dân số gắn với phát triển bền vững. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động thay đổi hành vi, nhận thức của người dân về chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình, bảo vệ sức khỏe bà mẹ và trẻ em, chăm sóc người cao tuổi, bảo đảm quyền và lợi ích của các nhóm dân cư yếu thế.

4.5. Giải pháp xây dựng và phát triển văn hóa toàn diện, bền vững, tiên tiến, đậm đà bản sắc văn hóa các dân tộc.

Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, phát huy giá trị truyền thống, hình thành nếp sống văn minh, tiến bộ phù hợp với yêu cầu phát triển nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với xây dựng nông thôn mới. Bảo tồn, phát huy giá trị các di

sản văn hóa, bản sắc văn hóa dân tộc; đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, thiết chế văn hóa, đồng thời nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở. Khuyến khích xã hội hóa các hoạt động văn hóa, thể thao; phát triển du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái gắn với bảo tồn văn hóa truyền thống.

4.6. Giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thông tin truyền thông, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số...

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên, doanh nghiệp và Nhân dân về vai trò, ý nghĩa và tính cấp thiết của chuyển đổi số trong giai đoạn hiện nay. Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số với nghị quyết, chương trình hành động, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh của địa phương. Tham gia phát triển công dân số, trang bị kiến thức, kỹ năng số cơ bản cho người dân để chủ động tham gia nền kinh tế số, xã hội số; bảo đảm tính toàn diện, bao trùm, không để ai bị bỏ lại phía sau trong tiến trình chuyển đổi số.

Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo; khuyến khích phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào thực tiễn sản xuất, kinh doanh và đời sống Nhân dân.

Tăng cường hợp tác, liên kết với các tổ chức khoa học - công nghệ trong và ngoài tỉnh, đẩy mạnh chuyển giao công nghệ, thương mại hóa các kết quả nghiên cứu, nhất là các sản phẩm có khả năng ứng dụng cao vào các ngành sản xuất chủ lực. Khuyến khích ứng dụng công nghệ số, công nghệ sinh học, công nghệ sạch trong nông nghiệp, chế biến, bảo quản, tiêu thụ sản phẩm, nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả kinh tế.

Thực hiện chuyển đổi số toàn diện trong lĩnh vực khoa học - công nghệ; từng bước đưa tri thức khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tiếp cận rộng rãi đến người dân, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất.

5. Phát triển giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và tăng cường tiềm lực khoa học công nghệ

5.1. Đổi mới công tác quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và hiệu quả đào tạo ở các cấp học; đẩy mạnh việc chuẩn hóa và hiện đại hóa các điều kiện dạy và học. Làm tốt công tác vận động học sinh ra lớp, giảm tỷ lệ học sinh bỏ học.

5.2. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và chuyển dịch cơ cấu lao động. Đa dạng hoá các hình thức, các phương pháp dạy nghề phù hợp với đối tượng học nghề và nhu cầu của xã hội.

5.3. Hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp tham gia thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu ứng dụng, đặc biệt là các nhiệm vụ khoa học và công nghệ phục vụ các sản phẩm chủ lực theo chuỗi giá trị có tiềm năng xuất khẩu; nhân rộng các mô hình ứng dụng khoa học và công nghệ tiên tiến vào sản xuất.

6. Quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên; tăng cường bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu

6.1. Tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường trên địa bàn xã, đảm bảo quỹ đất cho đầu tư phát triển. Tập trung tháo gỡ khó khăn vướng mắc lĩnh vực tài nguyên và môi trường trong công tác giao đất, cho thuê đất, bồi thường, hỗ trợ, giải pháp mặt bằng các dự án trọng điểm trên địa bàn; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật lĩnh vực tài nguyên và môi trường đối với các tổ chức và cá nhân trên địa bàn.

6.2. Tăng cường kiểm tra việc thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường, thực hiện các nội dung trong báo cáo đánh giá tác động môi trường, giấy phép môi trường đã được cấp, phê duyệt; tập trung vào các cơ sở tiềm ẩn nguy cơ gây ra các sự cố môi trường, ô nhiễm môi trường. Nâng cao năng lực quản lý chất thải rắn sinh hoạt, nâng cao năng lực thu gom.

6.3. Chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu; có những giải pháp kịp thời ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai và cứu nạn, cứu hộ, sớm ổn định sản xuất và phát triển kinh tế của nhân dân và xã. Nâng cao khả năng chống chịu; huy động nguồn lực đầu tư các công trình, dự án ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai.

7. Xây dựng bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

7.1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác chỉ đạo, điều hành các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; tổ chức thực hiện hiệu quả công tác phối hợp giữa UBND xã với các cơ quan cấp trên, các ban ngành đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội của xã; nêu cao vai trò, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức khi thực thi nhiệm vụ nhất là vai trò của người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Phân công công việc rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm và có thời hạn; tránh chồng chéo, đùn đẩy trách nhiệm hoặc để sót việc.

7.2. Duy trì công tác giao ban định kỳ qua đó kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong triển khai nhiệm vụ. Nghiêm túc kiểm điểm, đánh giá tình hình thực hiện, và chấp hành nguyên tắc qui chế hoạt động của UBND xã.

7.3. Tổ chức tự kiểm tra định kỳ và đột xuất về giải quyết TTHC, văn hóa công sở. Công khai kết quả đánh giá CCHC hàng năm tới cán bộ và người dân. Đẩy mạnh kiểm tra để kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm sai phạm trong thực thi công vụ; tăng cường thực hiện văn hóa công vụ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, đề cao trách nhiệm người đứng đầu; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

7.4. Triển khai đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí một cách hiệu quả và không hình thức, trước hết là trong hệ thống hành chính nhà nước; kiên quyết ngăn chặn và đẩy lùi tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc. Nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện nghiêm trách nhiệm

tiếp công dân của người đứng đầu. Tiếp nhận, giải quyết kịp thời và công khai kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp; chủ động xử lý có hiệu quả các vụ việc, vụ án phức tạp, tồn đọng kéo dài, dư luận xã hội quan tâm.

7.5. Công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, ngân sách xã, các thủ tục hành chính (TTHC) tại trụ sở và cổng thông tin điện tử xã; tăng cường tiếp cận thông tin cho người dân, niềm yết công khai và cập nhật kịp thời các TTHC theo quy định.

8. Củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

Tiếp tục củng cố tiềm lực quốc phòng, an ninh; xây dựng nền an ninh nhân dân, thế trận biên phòng toàn dân gắn với quốc phòng toàn dân vững chắc. Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh. Chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời đấu tranh ngăn chặn, làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước; không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống. Triển khai các giải pháp đấu tranh trấn áp các loại tội phạm, vi phạm pháp luật. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh, trật tự nhất là quản lý cư trú, quản lý người nước ngoài, phòng cháy chữa cháy, bảo đảm trật tự an toàn giao thông, kiểm chế tai nạn giao thông.

9. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và chủ động hội nhập quốc tế

9.1. Tiếp tục tăng cường công tác quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế, biên giới lãnh thổ.

9.2. Tăng cường quảng bá, giới thiệu tiềm năng lợi thế của xã, vận động thu hút đầu tư vào các lĩnh vực tiềm năng, thế mạnh của xã, phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.